

TÌNH CHÚA THƯƠNG CON NHƯ TRỜI NHƯ BIỂN!



... Trước năm 16 tuổi, chuyện đi tu Dòng không may mắn xuất hiện trong tâm trí con. Con vô tư vui sống như bao thiếu nữ cùng lứa. Con sinh hoạt thể thao và tham dự các buổi hội hè với bạn bè. Chỉ có một điều duy nhất khác với các bạn. Đó là việc cha mẹ con cẩn thận - thật cẩn thận - gìn giữ con. Các Vị không cho phép con đi phòng trà, quen thân bạn trai quá sớm hoặc theo các cuộc vui chơi có nguy hiểm tới phần rỗi linh hồn. Quả thật THIÊN CHÚA Nhân Lành đã quan phòng gìn giữ con ngay từ thanh xuân để con thuộc trọn về Ngài.

Tư tưởng đầu tiên về cuộc sống tu dòng đến với con khi con theo Cha Mẹ tới một tiệm sách do các Nữ Tu trông coi. Chúng con đến đó hàng tuần. Trong khi Ba Má chọn sách, con thích đến đọc kinh nơi nhà nguyện nằm bên trong tiệm sách. Lúc ấy con không thích đọc sách bao nhiêu. Nhưng nơi tiệm sách có một nữ tu đáng điệu thật dễ thương. Chị luôn mau mắn niềm nở. Sau mấy tuần lễ liền đến tiệm sách con đánh bạo hỏi lý do tại sao Chị chọn nếp sống tu trì. Chị nữ tu giải thích cho con hiểu và khuyên con nên cầu nguyện thật nhiều để biết con đường nào Chúa muốn con đi. Chị cũng cho con xem cuốn băng trình bày đời sống tu dòng.

Trong vòng một năm rưỡi, con viết thư cho nhiều Hội Dòng và Tu Hội Đời khác nhau, để xem nơi nào Chúa định cho con. Con tìm hoài kiếm mãi nhưng chẳng thấy Dòng nào thích hợp. Con thất vọng bỏ rơi cuộc tìm kiếm. Từ từ con cũng lơ là với việc cầu nguyện. Tâm tình sống đạo nghiêm chỉnh giờ đây nhường chỗ cho các cuộc vui chơi trần tục. Thế gian quyến rũ con đến độ con bỏ nhà ra đi tìm kiếm tự do và vui hưởng cuộc đời. Dĩ nhiên lúc đầu con cảm thấy thoải mái và hạnh phúc. Con hoàn toàn tự do. Con không còn bận tâm về chuyện phải làm gì trong cuộc sống. Thật là sung sướng!

Thế nhưng, cho dầu con quên mất THIÊN CHÚA, Ngài vẫn luôn dõi mắt theo con. Con bỏ rơi THIÊN CHÚA để chạy theo những thú vui phù ảo chóng qua. Nhưng đúng như lời *thánh Augustino* (354-430) nói: *"Trái tim con người mãi mãi khắc khoải bao lâu chưa được nghỉ yên trong Chúa"*. Phần con cũng thế. Chỉ một thời gian ngắn sống đời phóng túng con bắt đầu cảm thấy buồn chán. Con ngạc nhiên tự hỏi: "Lạ quá! Mình có tất cả mọi điều kiện để được hạnh phúc, sao mình vẫn cảm thấy như thiếu thốn một cái gì?" Sau một ngày rờn rã rong chơi, tối đến con cảm thấy trống rỗng, ê chề và bất an.

Chính lúc này đây THIÊN CHÚA Nhân Lành khiến con quay về với chính mình, tự lý luận như "đứa con hoang đàng" trong Phúc Âm theo thánh Luca. Con thầm nghĩ: *"Chỉ khi nào mình tìm kiếm THIÊN CHÚA lúc đó mình mới được hạnh phúc"*. Suy tư xong, con quyết định lên đường trở về nhà .. Khi nhìn thấy đôi tay Cha Mẹ rộng mở cùng với nước mắt tuôn trào vì sung sướng, con cảm thấy vô cùng hối hận. Con đau xót vì đã làm cho Cha Mẹ buồn sầu. Con xứng thú mọi lỗi lầm và hứa với Ba Má sẽ không bao giờ còn dại dột bỏ nhà ra đi nữa. Vào ngày hôm ấy con có thể hát vang lời *Thánh Vịnh 85*: **- Lạy Chúa là THIÊN CHÚA con thờ, con hết lòng cảm tạ, thánh danh Ngài con mãi mãi tôn vinh, vì tình Chúa thương con như trời như biển: Ngài đã kéo con ra khỏi vực thẳm âm ty.**

Xin nói thêm rằng: ngày con dứt bỏ đi hoang và quay về với mái ấm gia đình cũng là một ngày trong Tháng Năm, tháng hoa dâng kính Đức Trinh Nữ Rất Thánh MARIA. Ngày hôm ấy con bắt đầu nép mình trong chiếc Áo Choàng của Hiền Mẫu MARIA Thiên Quốc.

Trong thời gian con vắng nhà, các Linh Mục của một Dòng Tu mới thành lập, Dòng Phan-Sinh Đức Mẹ Vô Nhiễm, đến thành phố của con. Các Vị giảng thuyết về lòng kính mến Đức Mẹ MARIA theo linh đạo của Cha thánh Massimiliano Maria Kolbe (1894-1941). Vì thế, ngay buổi chiều con trở về, Ba Má bảo con cùng đi nghe giảng thuyết. Con hơi do dự nhưng rồi cũng đi để làm vui lòng Má con. Buổi giảng thuyết hôm đó cũng là buổi giảng thuyết khởi đầu cho hàng loạt các buổi giảng thuyết tiếp theo mà con trung tín tham dự và kết thúc bằng nghi thức Tận Hiến cho Đức Trinh Nữ Rất Thánh MARIA. Con cũng trở thành nữ giáo dân Dòng Ba Phan-Sinh Đức Mẹ Vô Nhiễm.

Trong thời gian này con hoàn toàn không nghĩ đến việc đi tu. Trái lại con muốn lập gia đình và sinh con cái. Thế nhưng cái trống rỗng nội tâm tái xuất hiện khiến con không tài nào hiểu được lý do tại sao.

Con bắt đầu nghiêm chỉnh suy tư về tình yêu THIÊN CHÚA và tình yêu nhân trần. Con thấy rằng nếu con trao trái tim cho một người đàn ông thì khi người này chết, tình yêu cũng chấm dứt. Trong khi con mong muốn và khao khát một thứ tình yêu bền chặt và kéo dài mãi mãi. Con đem suy tư này trình bày với Cha Linh Hướng. Ngài nói ngay với con: “Chắc chắn là con có ơn gọi tu dòng”.

Nghe lời khẳng định của Cha Linh Hướng, con an tâm chờ đợi, bởi lẽ các Nữ Tu Phan-Sinh Đức Mẹ Vô Nhiễm chưa hiện diện trong vùng. Một năm sau, Các Chị đến mở Cộng Đoàn. Con hân hoan gia nhập Hội Dòng năm con đúng 20 tuổi.

Trọn cuộc đời con xin dâng lời cảm tạ lòng nhân hậu bao la của THIÊN CHÚA. Chính Ngài chọn con làm hiền thê bé nhỏ của Ngài. Chính Ngài trao ban tình yêu vĩnh cửu cho con. Đến muôn đời con xin chúc tụng lòng Từ Bi vô biên của THIÊN CHÚA. Con xin lặp lại lời *Thánh Vịnh 85*:

- Muôn lạy Chúa, Ngài là THIÊN CHÚA nhân hậu từ bi, Ngài chậm giận lại giàu tình thương và lòng thành tín. Xin đoái nhìn và xót thương con, ban sức mạnh của Ngài và xuống ơn cứu độ cho con tớ Ngài đây, con của nữ tỳ Ngài.

(Chứng từ của Chị Maria Luisa, người Ý, nữ tu Phan-Sinh Đức Mẹ Vô Nhiễm).

... “Phúc thay người ở trong thánh điện, họ luôn luôn được hát mừng Ngài. Phúc thay kẻ lấy Ngài làm sức mạnh, ấp ủ trong lòng giấc mộng hành hương. Lúc trẩy qua thung lũng Khô Cằn, họ biến nó thành nguồn suối nước, mưa đâu mùa đổ phúc lộc chứa chan. Càng tiến lên, họ càng mạnh bước đến chiêm ngưỡng Chúa Trời ngự trên núi Sion. Lạy Chúa là Chúa Tể càn khôn, xin đoái nghe lời con cầu nguyện. Xin lắng tai, lạy Chúa nhà Giacóp. Lạy Chúa là khiên mộc chở che, xin thương xem nhìn đến gương mặt đấng Ngài đã xúc dầu. Một ngày tại khuôn viên thánh điện quý hơn cả ngàn ngày. Thà con ở cổng đền THIÊN CHÚA vẫn còn hơn sống trong trại ác nhân! THIÊN CHÚA là vàng thái dương, là thuẫn đỡ, Chúa tặng ban ân huệ với vinh quang. Ai sống đời trọn hảo, Người chẳng nở từ chối ơn lành. Lạy Chúa Tể càn khôn, phúc thay người tin tưởng vào Chúa!” (*Thánh Vịnh 84(83),5-13*).

(“Immacolata Mia”, n.112, Aprile/2002, trang 14-15)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt